

**CÔNG TY TNHH IL WOO E&C**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH IL WOO E&C

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: IL WOO E&C COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: IL WOO E&C CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109969307

**3. Ngày thành lập:** 19/04/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 7D Khu GD Tổng cục 2, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0902297010

Fax:

Email: [HihioK1225@naver.com](mailto:HihioK1225@naver.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Mã ngành |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí<br>Chi tiết: Dịch vụ lắp ráp và dựng các công trình được làm sẵn                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4322     |
| 2.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác<br>Chi tiết:<br>- Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy trong các công trình xây dựng<br>- Dịch vụ lắp ráp và dựng các công trình được làm sẵn                                                                                                                                                                                                                                                              | 4329     |
| 3.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4330     |
| 4.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác<br>Chi tiết:<br>Quản lý xây dựng; Quản lý dự án; Tư vấn xây dựng; Giám sát thi công xây dựng công trình; Dịch vụ xây dựng đối với các công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                                              | 4390     |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu hàng hoá theo quy định pháp luật Việt Nam                                                                                                                                                                                                                                                                  | 8299     |
| 6.  | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan<br>Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng- công nghiệp; Thiết kế xây dựng công trình dân dụng công nghiệp; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng- công nghiệp; Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; Thiết kế hệ thống điện trong công trình xây dựng; Thiết kế hệ thống cấp, thoát nước, thông gió, lò sưởi và điều hoà không khí trong công trình xây dựng. | 7110     |

|     |                                                                                                                                                                     |             |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 7.  | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất                                                                                            | 7410        |
| 8.  | Bán buôn tổng hợp<br>Chi tiết: thực hiện quyền phân phối bán buôn (không thành lập cơ sở bán buôn) hàng hoá theo quy định của pháp luật Việt Nam                    | 4690        |
| 9.  | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ (không thành lập cơ sở bán lẻ) hàng hoá theo quy định pháp luật Việt Nam | 4799        |
| 10. | Xây dựng nhà để ở<br>Chi tiết: Dịch vụ xây dựng đối với các công trình xây dựng                                                                                     | 4101        |
| 11. | Xây dựng nhà không để ở<br>Chi tiết: Dịch vụ xây dựng đối với các công trình xây dựng                                                                               | 4102(Chính) |
| 12. | Xây dựng công trình đường bộ<br>Chi tiết: Dịch vụ xây dựng đối với các thiết kế dân dụng                                                                            | 4212        |
| 13. | Phá dỡ                                                                                                                                                              | 4311        |
| 14. | Chuẩn bị mặt bằng<br>Chi tiết: Dịch vụ định hình và giải phóng mặt bằng                                                                                             | 4312        |
| 15. | Lắp đặt hệ thống điện<br>Chi tiết: dịch vụ lắp ráp và dựng các công trình được làm sẵn                                                                              | 4321        |

**6. Vốn điều lệ:** 3.067.200.000 VNĐ

### 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
 Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
 Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
 Địa chỉ thường trú: \_\_\_\_\_  
 Địa chỉ liên lạc: \_\_\_\_\_

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: JEONG WONHO Giới tính: Nam  
 Chức danh: *Tổng giám đốc*  
 Sinh ngày: 25/02/1973 Dân tộc: Quốc tịch: *Hàn Quốc*  
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Hộ chiếu nước ngoài*  
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: M25465465  
 Ngày cấp: 24/10/2016 Nơi cấp: *Bộ ngoại giao Hàn Quốc*  
 Địa chỉ thường trú: *1304 Ho, 139 Dong, Bisan Samsung Raemian, 135, Gwanak-daero, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc*  
 Địa chỉ liên lạc: *1814 R4B Goldmark City, 136 Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội